

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 249 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 13 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Xây dựng thí điểm đơn vị kiểu mẫu về thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Đề án của Chính phủ về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) và trên cơ sở hướng dẫn của Tổ công tác thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về xây dựng các mô hình điểm thực hiện Đề án 06, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Xây dựng thí điểm đơn vị kiểu mẫu về thực hiện Đề án 06 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung nguồn lực, nhân lực, chỉ đạo xây dựng các đơn vị kiểu mẫu về thực hiện Đề án 06, từ đó tổ chức đánh giá, làm căn cứ để nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh, tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu Chính phủ đề ra.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp, tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 tại các địa bàn được lựa chọn thí điểm. Tập trung làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành, phát triển công dân số, bảo đảm việc tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, mọi giao dịch của người dân được chuyển từ giao dịch trực tiếp sang giao dịch trực tuyến. Rà soát việc cung cấp dịch vụ công đã được triển khai, đánh giá mức độ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công; đánh giá vướng mắc trong quá trình triển khai từ đó đề xuất phương án giải quyết phù hợp thực tế tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, ban, ngành, UBND các cấp trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nội dung tiêu chí xây dựng đơn vị kiểu mẫu trên địa bàn quản lý.

- Các địa phương, đơn vị được lựa chọn thí điểm và các Sở, ngành có liên quan phải phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện

Lựa chọn 02 mô hình cấp huyện và 06 mô hình cấp phường. Cụ thể như sau:

- 02 mô hình cấp huyện: UBND thị xã Thái Hòa và UBND thị xã Hoàng Mai.

- 06 mô hình cấp phường:

+ UBND các phường: Trung Đô, Hà Huy Tập, Quán Bàu, Trường Thi, Hồng Sơn, Thành phố Vinh

+ UBND phường Nghi Thu, Thị xã Cửa Lò

2. Thời gian: Bắt đầu từ ngày 25/4/2023 đến ngày 30/9/2023.

3. Phạm vi thực hiện

Tập trung triển khai thực hiện, hoàn thành các tiêu chí, nhiệm vụ theo “*Bộ tiêu chí tạm thời xây dựng UBND thị xã kiểu mẫu, UBND phường kiểu mẫu về thực hiện Đề án 06*” (ban hành kèm theo Kế hoạch này) và các tiêu chí khác theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

4. Phương pháp thực hiện

4.1. UBND thành phố Vinh, UBND các thị xã: Thái Hòa, Hoàng Mai, Cửa Lò, UBND các phường được lựa chọn thí điểm xây dựng đơn vị kiểu mẫu Đề án 06 căn cứ Kế hoạch này và Bộ tiêu chí tạm thời để nghiên cứu và xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể tại từng địa phương, đơn vị; phân công giao trách nhiệm, xác định rõ nhiệm vụ và thời gian thực hiện cụ thể.

Hàng tuần, UBND các Thị xã: Thái Hòa, Hoàng Mai, Cửa Lò và UBND thành phố Vinh báo cáo kết quả về Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Đề án 06 tỉnh) để theo dõi, chỉ đạo (Lưu ý: 06 đơn vị cấp phường gửi báo cáo về UBND Thị xã Cửa Lò, UBND thành phố Vinh để tổng hợp chung báo cáo Công an tỉnh).

4.2. Thành lập Tổ hướng dẫn thực hiện Kế hoạch với thành phần do đại diện Công an tỉnh làm Trưởng đoàn, các Sở, ngành liên quan làm thành viên; trực tiếp hướng dẫn cụ thể các nội dung, hình thức, biện pháp thực hiện tại các địa phương.

4.3. Các Sở, ngành, các tổ chức chính trị, xã hội cấp tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị thí điểm để xây dựng thành công đơn vị kiểu mẫu về thực hiện Đề án 06.

4.4. Trên cơ sở kết quả triển khai thí điểm tại các địa phương, tiến hành đánh giá và tham mưu tiếp tục triển khai nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

4.5. Về tiêu chí xây dựng thí điểm đơn vị kiểu mẫu về thực hiện Đề án 06: Trong thời gian chờ Bộ Công an ban hành mẫu mô hình điểm, trên cơ sở các nội dung, nhiệm vụ mục tiêu của Đề án 06, UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí tạm thời kèm theo Kế hoạch này để triển khai thực hiện.

5. Một số nội dung trọng tâm tập trung triển khai thực hiện tại các địa bàn thí điểm

5.1. *Tiếp tục tăng cường đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền Đề án 06; hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản định danh điện tử và sử dụng dịch vụ công trong các giao dịch hành chính, dân sự*

(1) Phổ biến, quán triệt các nội dung Đề án 06, việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến cho 100% cán bộ, công chức, người dân, từ đó nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong việc tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án 06 tại cơ sở.

(2) Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về triển khai Đề án 06 với các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng; nội dung tuyên truyền tập trung vào những lợi ích thiết thực của việc giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình và một phần qua Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hiểu rõ về những tiện ích, quyền lợi của Đề án 06 và tích cực tham gia hưởng ứng.

(3) Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức như pa nô, áp phích, băng rôn tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa các khối, xóm và các trục đường khu dân cư; triển khai các mã QR Code, đường link hướng dẫn trực tuyến về các nội dung một cách đơn giản để người dân dễ thực hiện. Niêm yết công khai quy trình, tiện ích của dịch vụ công tại Bộ phận Một cửa để người dân thuận tiện tìm hiểu, sử dụng.

(4) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tuyên truyền để tổ chức thực hiện phổ biến rộng rãi quan điểm chỉ đạo, mục tiêu Đề án 06, tiện ích, lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Phát huy vai trò của

Tổ chuyển đổi số cộng đồng, Tổ công tác Đề án 06 ở cơ sở (nòng cốt là đoàn viên, thanh niên) làm đội ngũ hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản định danh điện tử và thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Đảm bảo mỗi hộ gia đình có 01 người sử dụng thành thạo thiết bị điện tử để thực hiện các giao dịch trên môi trường trực tuyến.

5.2. Triển khai làm sạch dữ liệu dân cư, đáp ứng 04 tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”

(1) Công an cấp xã chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo 100% dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”; bảo đảm 100% dữ liệu công dân được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Các nội dung làm sạch có tiêu chí cụ thể).

(2) Công an cấp xã phối hợp các ngành: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội, các tổ chức đoàn hội các cấp để tổ chức làm sạch dữ liệu chuyên ngành, cập nhật đầy đủ các dữ liệu đoàn hội, dữ liệu người lao động vào hệ thống dữ liệu dân cư, đảm bảo tính chính xác.

(3) Các công chức phụ trách về chính sách, tư pháp - hộ tịch, địa chính, y tế, các hội cấp xã,... chủ động triển khai các nhiệm vụ, phối hợp chặt chẽ, song hành với Công an cấp xã trong việc triển khai làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành đảm bảo mọi thông tin của người dân luôn luôn được cập nhật, bổ sung đầy đủ, tạo nguồn dữ liệu dùng chung.

5.3. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công

(1) Đảm bảo 100% đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trên địa bàn thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia và vận động ít nhất 50% số lượng thành viên hộ gia đình thực hiện.

(2) Triển khai quyết liệt các giải pháp, bảo đảm 100% hồ sơ thuộc các lĩnh vực được tiếp nhận trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; 100% thành phần hồ sơ được số hóa theo quy định; 100% hồ sơ thuộc lĩnh vực cư trú được tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công trực tuyến; 90% hồ sơ dịch vụ công thiết yếu ngoài ngành Công an được tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công và 80% đối với các dịch vụ công còn lại.

5.4. Đẩy mạnh cấp Căn cước công dân và định danh điện tử

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện việc cấp Căn cước công dân và cấp tài khoản định danh điện tử.

- Tổ chức cấp Căn cước công dân đối với 100% công dân đủ điều kiện; 70% công dân đủ điều kiện được kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 1, mức 2 và sử dụng chữ ký số.

5.5. Nghiên cứu lựa chọn triển khai các mô hình thúc đẩy chuyển đổi số phù hợp với tính chất địa bàn. Trong đó, chú ý một số mô hình:

(1) Mô hình tuyên truyền Đề án 06:

- Tạo chuyên mục Đề án 06 để tuyên truyền các nội dung liên quan triển khai Đề án 06 trên Cổng thông tin điện tử cấp huyện và Trang thông tin điện tử cấp phường;

- Đảm bảo 100% Bộ phận Một cửa các cấp có pa-nô, áp-phích tuyên truyền tiện ích của Đề án 06.

(2) Mô hình thanh toán không dùng tiền mặt:

- Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục, y tế trên địa bàn phối hợp các ngân hàng, tổ chức tín dụng triển khai việc thu học phí, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

- Phối hợp các Ban quản lý các chợ trên địa bàn đẩy mạnh thực hiện việc mua hàng không dùng tiền mặt.

(3) Mô hình an sinh xã hội: Đảm bảo 100% các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội (người có công, thân nhân người có công, bảo trợ xã hội) trên địa bàn nhận hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt thông qua tài khoản ngân hàng.

(4) Mô hình khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VneID: Đảm bảo 100% các cơ sở y tế trên địa bàn sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VneID thay thế thẻ bảo hiểm y tế, ứng dụng VSSID khi khám chữa bệnh.

5.6. Đầu tư hạ tầng, trang thiết bị và triển khai đào tạo nguồn nhân lực phục vụ triển khai Đề án 06 một cách toàn diện

- Bố trí đầy đủ kinh phí, máy móc, phương tiện, đường truyền để thực hiện việc tuyên truyền, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai đào tạo, bồi dưỡng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã có trình độ chuyên môn vững vàng, am hiểu về lĩnh vực phụ trách, đảm nhiệm, thường xuyên được cập nhật, hướng dẫn thực hiện, khai thác thủ tục hành chính thường xuyên theo văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành và cấp tỉnh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Đề án 06 tỉnh)

(1) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo Tổ công tác Đề án 06 tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

(2) Chỉ đạo, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm việc làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; triển khai hiệu quả

việc tiếp nhận hồ sơ trên Công dịch vụ công quốc gia, các nhóm dịch vụ công do ngành Công an cung cấp. Triển khai 02 TTHC Đăng ký thường trú và Xóa đăng ký thường trú thuộc nhóm dịch vụ công liên thông (Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí).

(3) Bố trí đầy đủ máy móc, phương tiện, đường truyền, nguồn nhân lực đáp ứng việc triển khai làm sạch dữ liệu dân cư; tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Công dịch vụ công quốc gia đối với các nhóm dịch vụ công thiết yếu do ngành Công an cung cấp.

(4) Hướng dẫn các Sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

(5) Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp các ngành (Tu pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội, Tài nguyên và Môi trường), các hội (Nông dân, Người cao tuổi, Cựu chiến binh) thực hiện nghiêm các tiêu chí cập nhật, làm sạch liên quan đến các ngành.

(6) Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã hoàn thành việc cấp Căn cước công dân, tài khoản định danh điện tử đối với các trường hợp đủ điều kiện.

(7) Tập trung hướng dẫn các đơn vị thực hiện đạt các tiêu chí xây dựng đơn vị kiểu mẫu về thực hiện Đề án 06.

2. Văn phòng UBND tỉnh

(1) Tăng cường phối hợp, hướng dẫn các nội dung chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các nội dung liên quan đến việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến theo quy định cho các đơn vị thí điểm.

(2) Giao Công Thông tin điện tử tỉnh khẩn trương phối hợp với các Sở, ngành có liên quan kết nối Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông và tổ chức triển khai thực hiện hai nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng theo yêu cầu.

3. Sở Tư pháp

(1) Hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã quy trình thực hiện trên Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đối với các nhóm dịch vụ công: Đăng ký khai sinh; đăng ký khai tử và đăng ký kết hôn.

(2) Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã triển khai hiệu quả 02 dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai sinh (Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi) và Đăng ký khai tử (Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí) trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo yêu cầu.

(3) Chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với Công an cấp huyện, cấp xã trong việc triển khai làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu hộ tịch.

(4) Chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn triển khai thực hiện sử dụng 100% các giải pháp, thiết bị xác thực công dân thông qua thẻ CCCD.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các Sở, ngành, địa phương tổng hợp, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

(1) Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Nghệ An và các cơ quan thông tin cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền để người dân tham gia đăng ký định danh điện tử thông qua cấp Căn cước công dân và thực hiện trên ứng dụng VneID.

(2) Phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

6. Sở Y tế

(1) Hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã, Trung tâm Y tế cấp huyện và Trạm Y tế xã “làm sạch dữ liệu tiêm chủng Covid-19” và ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”.

(2) Tiếp tục phối hợp với Công an các địa phương thực hiện xác thực mã định danh công dân và ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin” điện tử; rà soát, cập nhật dữ liệu còn sai thông tin, không đồng bộ được với dữ liệu dân cư.

(3) Triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh bằng CCCD gắn chip điện tử hoặc qua ứng dụng VNeID thay thế thẻ Bảo hiểm y tế:

- Khẩn trương hoàn thành tổ chức mua sắm thiết bị đọc mã QR Code đa chiều phục vụ khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VneID tại trạm y tế cơ sở (hoàn thành trong Quý II/2023).

- Chỉ đạo 100% các cơ sở khám chữa bệnh khẩn trương trang bị các đầu đọc để đẩy mạnh khám chữa bệnh sử dụng CCCD, VNeID thay thế thẻ bảo hiểm y tế.

(4) Chỉ đạo các cơ sở y tế hướng dẫn 100% bệnh nhân tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thực hiện khai báo lưu trú trên ứng dụng VneID.

(5) Hướng dẫn các cơ sở y tế cách thức thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

(1) Chủ trì, phối hợp các ngân hàng thương mại và các đơn vị, địa phương có liên quan trên địa bàn triển khai cấp 100% tài khoản an sinh cho đối tượng hưởng chính sách (người có công, thân nhân người có công; đối tượng bảo trợ xã hội). Triển khai hướng dẫn thực hiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục liên thông Đăng ký khai tử, trợ cấp mai táng phí.

(2) Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã triển khai hiệu quả TTHC Trợ cấp mai táng phí trong nhóm dịch vụ công liên thông (Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí) trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo yêu cầu.

(3) Chủ trì chỉ đạo các địa phương lập danh sách đề nghị hiệu chỉnh thông tin người có công, thân nhân người có công, người tham gia kháng chiến, cựu chiến binh, hộ gia đình nghèo, hộ gia đình cận nghèo, người cao tuổi, bảo trợ xã hội, người sống vùng đặc biệt khó khăn, người dân tộc thiểu số đang tham gia BHYT lịch thông tin với dữ liệu dân cư.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai giải pháp thu, nộp học phí không dùng tiền mặt (thực hiện từ tháng 5/2023 theo chỉ đạo tại Công văn số 1668/UBND-VX ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh).

- Phối hợp các ngành liên quan trong việc đối sánh làm sạch dữ liệu học sinh trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Các Sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp cơ quan Công an triển khai hiệu quả việc làm sạch dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo dữ liệu chuyên ngành xác thực qua dữ liệu dân cư chính xác.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, chỉ đạo Bảo hiểm xã hội cấp huyện triển khai hiệu quả TTHC Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi trong nhóm dịch vụ công liên thông (Đăng ký khai sinh -

đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi) trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo yêu cầu.

10. Sở Nội vụ

- Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức không chấp hành quy định trong tiếp nhận hồ sơ và yêu cầu công dân, doanh nghiệp cung cấp thành phần hồ sơ ngoài quy định.

- Triển khai, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện mô hình đào tạo online cho cán bộ, công chức; phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức trên địa bàn.

11. UBND thành phố Vinh, thị xã Thái Hòa, thị xã Hoàng Mai, Thị xã Cửa Lò (đơn vị triển khai thí điểm)

(1) Chỉ đạo, giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện chịu trách nhiệm trong việc theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp xã trên địa bàn triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng.

(2) Rà soát, kiện toàn Bộ phận Một cửa; sử dụng bộ nhận diện thương hiệu tại Bộ phận Một cửa theo đúng yêu cầu của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 2686/UBND-KSTT ngày 19/4/2022 của UBND tỉnh về việc sử dụng bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (hoàn thành trước ngày 25/4/2023).

(3) Chỉ đạo tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền Đề án 06 tại địa bàn. Chủ động bố trí nguồn kinh phí, máy móc, phương tiện, đường truyền cho UBND cấp xã thực hiện tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia; triển khai lắp đặt các bảng Led, pano quảng cáo phục vụ tuyên truyền về VNeID và các nội dung Đề án 06 tại 100% các Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã, trong đó: Lắp đặt bảng Led tại cấp huyện; lắp đặt pano bảng quảng cáo tại cấp xã.

(4) Chỉ đạo các ngành: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với Công an cấp huyện, cấp xã trong việc triển khai làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo nuôi sống nguồn dữ liệu.

(5) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã có trình độ chuyên môn vững vàng, am hiểu về lĩnh vực mình phụ trách, đảm nhiệm; thường xuyên được cập nhật, hướng dẫn thực hiện, khai thác thủ tục hành chính theo văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành và cấp tỉnh.

(6) Định kỳ hàng tuần, hàng tháng báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện của địa phương mình (đối với UBND thị xã Thái Hòa, thị xã Hoàng Mai), tổng hợp

báo cáo của các phường được lựa chọn thí điểm (đối với thành phố Vinh và Thị xã Cửa Lò) gửi về Công an tỉnh.

12. UBND các xã, phường thuộc địa bàn thí điểm

(1) Căn cứ các nội dung trọng tâm tại **Mục 5, Phần II Kế hoạch**, chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp xã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đến các khối, xóm, thôn, bản. Giao nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với từng thành viên Tổ công tác, xác định rõ mốc thời gian hoàn thành.

(2) Định kỳ hàng tuần, hàng tháng báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ gửi về UBND cấp huyện để tổng hợp gửi Công an tỉnh.

(3) Bố trí, huy động tối đa lực lượng tham gia thực hiện các công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06. Tăng cường chỉ đạo Tổ chuyên đổi số cộng đồng, Tổ công tác Đề án 06 (nòng cốt là đoàn viên, thanh niên) làm đội ngũ hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản định danh điện tử, sử dụng dịch vụ công.

(4) Ưu tiên bố trí kinh phí, các điều kiện cần thiết khác phục vụ việc thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn.

13. Đề nghị Tỉnh Đoàn Nghệ An

(1) Chỉ đạo các cơ sở Đoàn các cấp triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các tầng lớp nhân dân trong địa phương cách thức tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia; đăng ký, nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tuyên truyền mục đích, ý nghĩa việc giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử.

(2) Thành lập các Tổ hướng dẫn người dân cách thức đăng ký tài khoản định danh điện tử, nộp hồ sơ trực tuyến ngay tại Bộ phận Một cửa các cấp và tại các nhà văn hóa khối, xóm, thôn, bản.

14. Đề nghị Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi tỉnh Nghệ An

Chỉ đạo các cấp cơ sở phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an cùng cấp để rà soát, lập danh sách hội viên, nhập thông tin hội viên vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND thành phố Vinh, Chủ tịch UBND các Thị xã Thái Hòa, Hoàng Mai, Cửa Lò căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và phạm vi quản lý, xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

2. Các Sở, ngành: Văn phòng UBND tỉnh (Công Thông tin điện tử tỉnh), Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội tỉnh: Mỗi đơn vị cử 01 đồng chí có trình độ chuyên môn, am hiểu công nghệ thông tin gửi về Công an tỉnh **trước ngày 20/4/2023** để thành lập Tổ hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các đơn vị triển khai mô hình kiểu mẫu thực hiện Đề án 06.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các Sở, ngành: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thể thao, Văn phòng UBND tỉnh (Công Thông tin điện tử tỉnh), Bảo hiểm xã hội tỉnh; UBND thành phố Vinh, UBND các thị xã Hoàng Mai, Thái Hòa, Cửa Lò định kỳ hàng tuần, hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về Công an tỉnh để theo dõi, chỉ đạo (tạo 01 mục riêng về thực hiện Kế hoạch xây dựng đơn vị kiểu mẫu; lồng ghép vào báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng theo Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án số 06 trên địa bàn Nghệ An năm 2023).

4. Giao Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Đề án 06 tỉnh) chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương; tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về Tổ công tác Đề án 06 tỉnh.

Quá trình tổ chức, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công an (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thành viên TCT Đề án 06 tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Tỉnh Đoàn Nghệ An;
- Các Hội: Nông dân, Cựu chiến binh, Người cao tuổi tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

BỘ TIÊU CHÍ TẠM THỜI
XÂY DỰNG THÍ ĐIỂM UBND THỊ XÃ, UBND PHƯỜNG KIỂU MẪU VỀ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số .249./KH-UBND ngày 13. / 4 /2023 của UBND tỉnh)

STT	NHÓM	TIÊU CHÍ	NỘI DUNG	KẾT QUẢ HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
01	Hệ thống văn bản chỉ đạo triển khai và công tác tuyên truyền Đề án 06	Tiêu chí 1	Ban hành các kế hoạch, công văn chỉ đạo các ngành thực hiện các nội dung Đề án 06 trên địa bàn	Xây dựng, triển khai 100% văn bản theo chỉ đạo của cấp trên	01 nội dung
		Tiêu chí 2	Ban hành quy chế, nội quy tiếp công dân tại Bộ phận Một cửa	100% Bộ phận Một cửa có quy chế, nội quy tiếp công dân được niêm yết công khai	01 nội dung
		Tiêu chí 3	Hệ thống tuyên truyền trực quan sinh động, đầy đủ theo quy định. Hệ thống mô hình tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến	<ul style="list-style-type: none"> - 100% Bộ phận Một cửa có mô hình tuyên truyền để hướng dẫn công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - 100% trụ sở Ủy ban có bảng led, pano, áp phích, khánh tiết tuyên truyền Đề án 06 (<i>Lắp đặt bảng Led tại cấp huyện; lắp đặt pano bảng quảng cáo tại cấp xã</i>) - Tổ chức tuyên truyền Đề án 06 và dịch vụ công cho 100% các trường học THPT, các khu công nghiệp trên địa bàn. - 100% đơn vị thành lập tổ tuyên truyền Đề án 06; Tổ chuyển đổi số với nòng cốt là cán bộ đoàn viên. Một tháng ít nhất tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn công dân 	04 nội dung

				thực hiện dịch vụ công trực tuyến và đăng ký định danh điện tử 04 buổi.	
02	Đảm bảo cơ sở vật chất, kinh phí, trang thiết bị tại Bộ phận một cửa	Tiêu chí 4	Đảm bảo cơ sở vật chất tại Bộ phận Một cửa	<p>- 100% Bộ phận Một cửa sử dụng bộ nhận diện thương hiệu thống nhất theo hướng dẫn của UBND tỉnh; trang bị đầy đủ máy tính, máy scan (01 công chức làm việc được trang bị 01 máy tính, 01 máy scan), mạng internet; niêm yết đầy đủ, công khai các thủ tục hành chính theo quy định; bố trí đủ ghế ngồi chờ, bàn để viết, máy tính có kết nối mạng dành cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; lắp đặt camera theo dõi toàn bộ khu vực làm việc của Bộ phận Một cửa và trong toàn hệ thống;</p> <p>- 100% Bộ phận Một cửa bố trí khu vực đặt các trang thiết bị: máy lấy số xếp hàng tự động kết nối tới Hệ thống thông tin một cửa điện tử.</p>	02 nội dung
		Tiêu chí 5	Bố trí kinh phí	Bố trí đủ kinh phí đáp ứng nhu cầu thực hiện các nội dung của Đề án 06 trên địa bàn quản lý.	01 nội dung
03	Xây dựng đội ngũ cán bộ	Tiêu chí 6	Sắp xếp bố trí cán bộ đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ở các bộ phận	Thực hiện đúng mô hình tổ chức, đủ biên chế; cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định	01 nội dung
		Tiêu chí 7	Trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ, công chức trực tại Bộ phận Một cửa	100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn chuyên sâu về Đề án 06 và thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc các lĩnh vực	01 nội dung

04	Công tác giải quyết TTHC cho công dân, doanh nghiệp	Tiêu chí 8	Đăng nhập tài khoản Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và khai thác DLDC phục vụ giải quyết thủ tục hành chính	100% tài khoản của cán bộ được trang cấp đăng nhập, khai thác dữ liệu dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, doanh nghiệp	01 nội dung
		Tiêu chí 9	Tỷ lệ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và dịch vụ công trực tuyến	<ul style="list-style-type: none"> - 100% hồ sơ thuộc các lĩnh vực được tiếp nhận trên môi trường điện tử. - 100% thành phần hồ sơ được số hóa theo quy định - 90% hồ sơ dịch vụ cộng thiết yếu được tiếp nhận trực tuyến thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia; 80% đối với các dịch vụ công còn lại. - 100% hồ sơ thuộc lĩnh vực cư trú thực hiện dịch vụ công trực tuyến 	04 nội dung
05	Công tác làm sạch dữ liệu	Tiêu chí 10	Thành lập Tổ làm sạch dữ liệu	<ul style="list-style-type: none"> - 100% đơn vị thành lập Tổ làm sạch dữ liệu theo Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 03/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh - 100% các bộ phận công tác cấp xã (tư pháp-hộ tịch; y tế; chính sách; địa chính...) phải trích xuất 100% dữ liệu quản lý để phối hợp cơ quan Công an đối sánh, làm sạch. - Phối hợp Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, Hội người cao tuổi rà soát dữ liệu hội viên, đảm bảo 100% dữ liệu được nhập trên hệ thống dữ liệu dân cư. 	03 nội dung

		<p>Tiêu chí 11</p>	<p>Công tác làm sạch dữ liệu dân cư (lĩnh vực của ngành Công an)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 100% nhân khẩu vắng mặt khỏi nơi cư trú, không xác định được nơi đến được rà soát - Rà soát, thống kê 100% nhân khẩu đặc biệt. - Làm sạch 100% dữ liệu đối tượng truy nã. - 100 % dữ liệu phạm nhân được cập nhật, làm sạch. - 100% dữ liệu quản lý đối tượng được cập nhật. - 100% tố giác tin báo tội phạm được cập nhật trên hệ thống DLDC. - 100% xác minh và trả lời xác minh đúng hạn. - Công tác điều tra cơ bản hàng ngày với 09 nhóm đối tượng đảm bảo đúng quy định. - Rà soát, cập nhật 100% chứng minh nhân dân 9 số lên DLDC. - Điều chỉnh 100% các trường hợp thông tin hộ không có chủ hộ và hộ có nhiều hơn 01 chủ hộ. - 100% phiếu xóa trùng thông tin công dân (trong và ngoài tỉnh) được thực hiện. - Cập nhật 100% các trường thông tin còn thiếu lên DLDC. - 100% Dữ liệu bảo hiểm tại các khu công nghiệp được rà soát, thu nhận cấp CCCD. - Công tác phối hợp rà soát làm sạch dữ liệu của các ngành đảm bảo 100% yêu cầu. 	<p>15 nội dung</p>
--	--	-------------------------------	--	--	--------------------

				- 100% công dân thường trú trên địa bàn có DLDC (DC01) theo quy định.	
		Tiêu chí 12	Công tác hủy số định danh và cấp CCCD, định danh điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - 100% công dân đủ điều kiện cấp CCCD trên địa bàn được cấp CCCD. - 70% công dân đủ điều kiện cấp tài khoản định danh được thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử. - 100% hồ sơ hủy số định danh được thực hiện đảm bảo thời gian và quy định. 	03 nội dung
06	Xây dựng mô hình điểm	Tiêu chí 13	Mô hình 1: Mô hình thanh toán không dùng tiền mặt	100% các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn; trường học, bệnh viện, chợ, các cơ sở kinh doanh đảm bảo điều kiện để thanh toán không dùng tiền mặt.	01 nội dung
			Mô hình 2: Triển khai dịch vụ công	Bố trí mô hình tại các địa điểm đông người (Chung cư, công viên, phố đi bộ, trường đại học, bệnh viện ...)	01 nội dung
			Mô hình 3: An sinh xã hội	Cấp tài khoản an sinh chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội (cấp tài khoản 100% hộ nghèo, cận nghèo, người có công, bảo trợ xã hội).	01 nội dung
			Mô hình 4: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID	100% các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử, ứng dụng VNeID thay thẻ BHYT, ứng dụng VSSID khi khám chữa bệnh.	01 nội dung
			Mô hình 5: Mô hình tuyên truyền 1	100% cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính cho công dân sử dụng dữ liệu khi tra cứu	01 nội dung

			vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc sử dụng dữ liệu của công dân tại VneID mức độ 2.	
		Mô hình 6: Mô hình tuyên truyền 2	Tuyên truyền kết quả thực hiện Đề án 06: - 100% Bộ phận một cửa có mã Qrcode đăng nhập thực hiện dịch vụ công. - 100% Bộ phận một cửa có pano, áp phích tuyên truyền tiên tích của Đề án 06	02 nội dung
		Mô hình 7: Mô hình đón tiếp hướng dẫn công dân thực hiện thủ tục hành chính	100% các bộ phận một cửa bố trí cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên (tối thiểu 01 người) hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	01 nội dung
		Mô hình 8: Công dân số	- 100% công dân đủ điều kiện cấp CCCD trên địa bàn được cấp CCCD. - 70% công dân đủ điều kiện cấp tài khoản định danh được thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử.	02 nội dung
		Mô hình 9: Đào tạo online cho cán bộ, công chức	Đào tạo kỹ năng thực hiện Đề án 06 cho 100% cán bộ công chức thông qua phần mềm.	01 nội dung
		Mô hình 10: Mô hình khai báo lưu trú tại các bệnh viện	100% bệnh nhân tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thực hiện khai báo lưu trú trên ứng dụng VNeID	01 nội dung
		Mô hình 11: Mô hình triển khai tại các khu di tích, địa điểm tham quan du lịch	Phấn đấu 100% khu di tích, địa điểm tham quan du lịch được trang bị thiết bị quét mã Qrcode trên thẻ CCCD, trên VneID để thực hiện truy xuất ra, vào của các cá	01 nội dung

				nhân, phục vụ báo cáo, thống kê khi cần thiết, kiểm soát lượng khách đến thăm quan.	
--	--	--	--	---	--

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

